

Ngày 30/06/2025	13,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.6%	2.3%	18.7%

	Q2/25	
ROE	0.6%	+/- YoY ▲ 0.3%

	Q2/25		
DT thuần	4.77	QoQ ▲ 2.27 ▲ 91.0%	YoY ▲ 2.35 ▲ 97.3%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	7.28	YoY ▼ 0.33 ▼ 4.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	3.02	QoQ ▲ 1.28 ▲ 73.6%	YoY ▲ 1.59 ▲ 111%
	tỷ VNĐ		

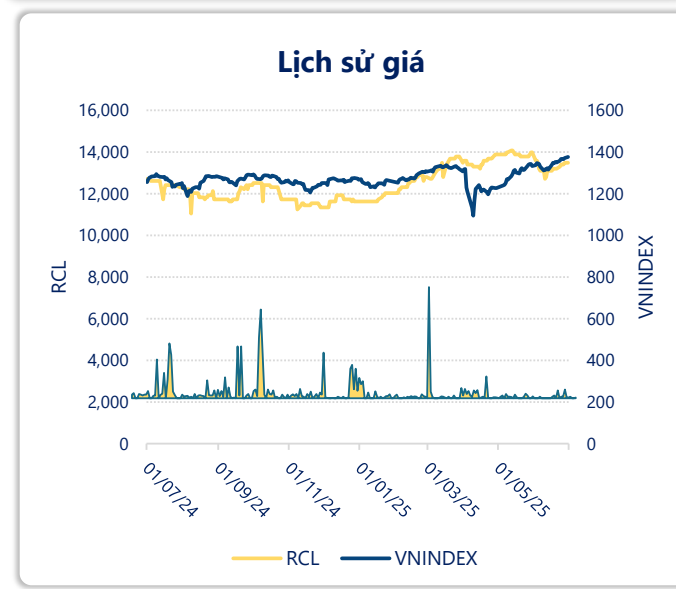
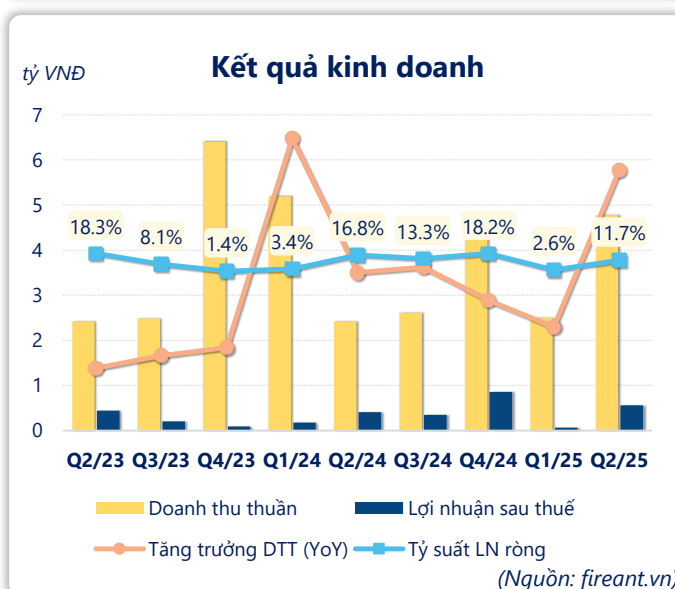
	6T 2025	
LN gộp	4.76	YoY ▲ 1.69 ▲ 54.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	0.92	QoQ ▲ 0.84 ▲ 1048%	YoY ▲ 0.90 ▲ 4490%
	tỷ VNĐ		

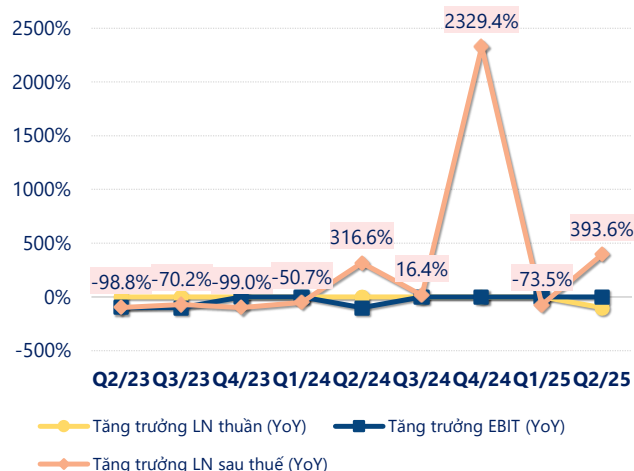
	6T 2025	
LN thuần	1.00	YoY ▲ 0.74 ▲ 285%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.56	QoQ ▲ 0.49 ▲ 696%	YoY ▲ 0.15 ▲ 35.8%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	0.62	YoY ▲ 0.04 ▲ 6.9%
	tỷ VNĐ	

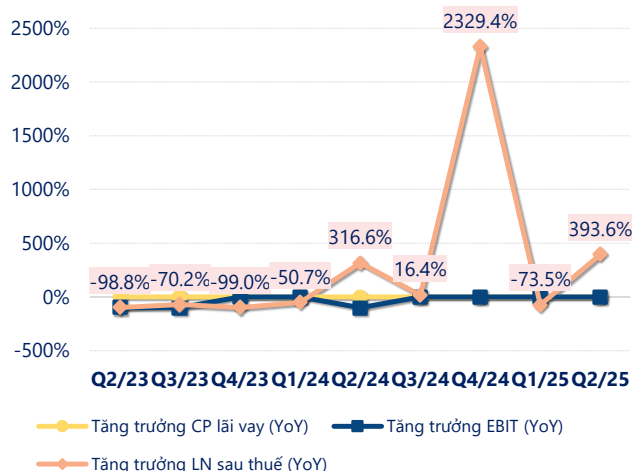


Tăng trưởng lợi nhuận



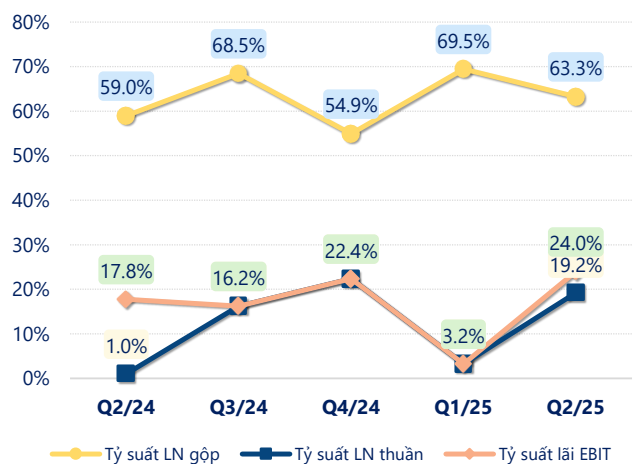
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



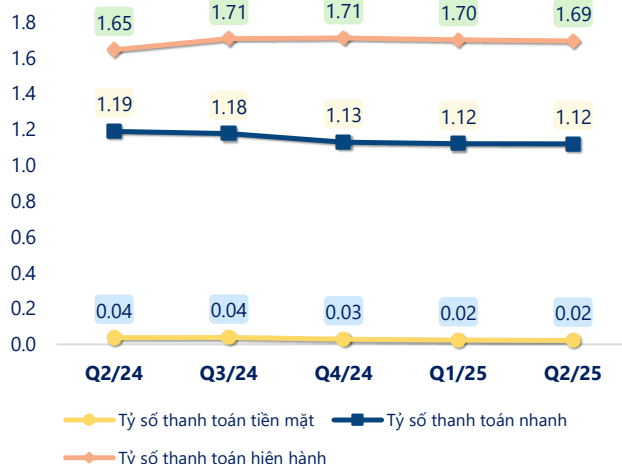
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



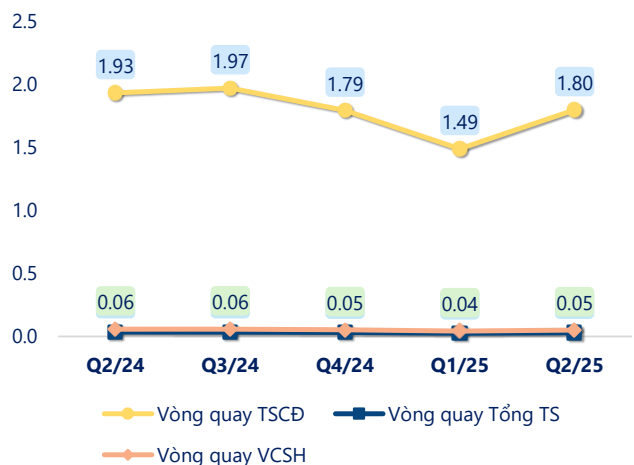
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



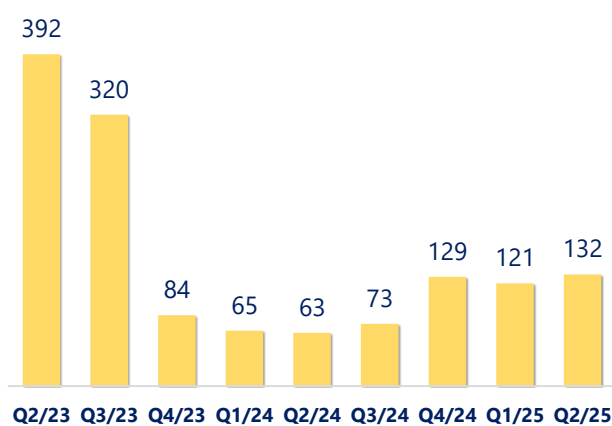
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	4.77	2.42	97.3%	7.28	7.61	-4.4%
Giá vốn hàng bán	1.75	0.99	77.1%	2.52	4.53	-44.5%
Lợi nhuận gộp	3.02	1.43	111%	4.76	3.07	54.8%
Doanh thu HĐTC	0.49	0.44	12.4%	0.51	0.72	-29.6%
Chi phí TC	0.48	0.05	857%	0.48	-0.18	360%
Chi phí lãi vay	0.48	0.00		0.48	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	2.12	1.79	18.4%	3.79	3.72	1.9%
LN thuần từ HĐKD	0.92	0.02	4490%	1.00	0.26	285%
Lợi nhuận khác	-0.25	0.41	-161%	-0.25	0.41	-162%
LN trước thuế	0.67	0.43	54.9%	0.75	0.66	12.4%
Lợi nhuận sau thuế	0.56	0.41	35.8%	0.62	0.58	6.9%
LNST của CĐ cty mẹ	0.56	0.41	35.8%	0.62	0.58	6.9%

(Nguồn: fireant.vn)

